

**BAN KIỂM SOÁT****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BKS

Tp Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**Kính thưa:** Các quý vị cổ đông, thưa toàn thể đại hội

Thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Tổng công ty CP Bảo Minh. Ban kiểm soát Bảo Minh (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2021 các nội dung sau:

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020.**

**1. Thăm định báo cáo tài chính năm 2020:**

Ban kiểm soát đã tiến hành thăm định Báo cáo tài chính của Bảo Minh được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và thống nhất với ý kiến kiểm toán: “*Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.*”

Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của Bảo Minh như sau:

**Bảng cân đối kế toán:**

Mã số	TÀI SẢN	31/12/2020	31/12/2019	Tăng/ Giảm		Tỷ trọng/TTS 31/12/2020
				Số tiền	%	
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>5.444.926</b>	<b>4.756.251</b>	<b>688.674</b>	<b>14,48%</b>	<b>83,11%</b>
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	149.829	236.268	-86.439	-36,59%	2,29%
120	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	2.433.770	2.107.882	325.888	15,46%	37,15%
130	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.100.258	1.128.999	-28.742	-2,55%	16,79%
140	Hàng tồn kho	5.22	4.161	1.06	25,46%	0,08%
150	Tài sản ngắn hạn khác	317.551	314.682	2.87	0,91%	4,85%
190	Tài sản tái bảo hiểm	1.438.298	964.26	474.038	49,16%	21,95%
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>1.106.626</b>	<b>982.653</b>	<b>123.973</b>	<b>12,62%</b>	<b>16,89%</b>
210	Các khoản phải thu dài hạn	16.274	14.086	2.188	15,53%	0,25%
220	Tài sản cố định	306.382	304.343	2.039	0,67%	4,68%
230	Bất động sản đầu tư	159.719	162.811	-3.091	-1,90%	2,44%
240	Tài sản dở dang dài hạn	20.304	12.481	7.823	62,68%	0,31%
250	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	567.986	465.965	102.021	21,89%	8,67%
260	Tài sản dài hạn khác	56.265	35.448	20.816	58,72%	0,86%
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>6.551.552</b>	<b>5.738.904</b>	<b>812.648</b>	<b>14,16%</b>	<b>100,00%</b>



Mã số	NGUỒN VỐN	31/12/2020	31/12/2019	Tăng/ Giảm		Tỷ trọng/TTS 31/12/2020
				Số tiền	%	
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>4.248.876</b>	<b>3.443.785</b>	<b>805.091</b>	<b>23,38%</b>	<b>64,85%</b>
310	I. Nợ ngắn hạn	4.248.682	3.443.487	805.196	23,38%	64,85%
329	<i>Trong đó: Dự phòng nghiệp vụ</i>	<i>2.985.433</i>	<i>2.295.953</i>	<i>689.48</i>	<i>30,03%</i>	<i>45,57%</i>
330	II. Nợ dài hạn	194	298	-104	-35,01%	0,00%
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>2.302.676</b>	<b>2.295.119</b>	<b>7.556</b>	<b>0,33%</b>	<b>35,15%</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>2.302.676</b>	<b>2.295.119</b>	<b>7.556</b>	<b>0,33%</b>	<b>35,15%</b>
411	Vốn góp của chủ sở hữu	913.54	913.54	-	0,00%	13,94%
412	Thặng dư vốn cổ phần	974.944	974.944	-	0,00%	14,88%
419	Quỹ dự trữ bắt buộc	91.354	91.354	-	0,00%	1,39%
420	Quỹ dự phòng tài chính	28.085	28.085	-	0,00%	0,43%
421	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	294.753	287.196	7.556	2,63%	4,50%
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>6.551.552</b>	<b>5.738.904</b>	<b>812.648</b>	<b>14,16%</b>	<b>100,00%</b>

### Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

Mã số	Khoản mục	Năm 2020	Năm 2019	Tăng/ Giảm	
				Số tiền	%
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>5.230.297</b>	<b>4.797.142</b>	<b>433.155</b>	<b>9%</b>
1.1	Doanh thu KDBH	4.968.807	4.568.001	400.807	9%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	259.66	217.39	42.269	19%
1.3	Doanh thu khác	1.83	11.751	-9.921	-84%
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>4.997.086</b>	<b>4.543.119</b>	<b>453.967</b>	<b>10%</b>
2.1	<i>Chi phí hoạt động KDBH</i>	<i>4.935.364</i>	<i>4.453.382</i>	<i>481.982</i>	<i>11%</i>
2.2	<i>Chi phí hoạt động tài chính</i>	<i>61.270</i>	<i>84.793</i>	<i>23.523</i>	<i>-28%</i>
2.3	<i>Chi phí khác</i>	<i>452</i>	<i>4.944</i>	<i>-4.492</i>	<i>-91%</i>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế (3=(1-2))</b>	<b>233.211</b>	<b>254.023</b>	<b>-20.812</b>	<b>-8%</b>
<b>4</b>	<b>Thuế TNDN</b>	<b>37.989</b>	<b>46.142</b>	<b>8.154</b>	<b>-18%</b>
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế (5=3-4)</b>	<b>195.222</b>	<b>207.88</b>	<b>-12.658</b>	<b>-6%</b>

#### Lưu ý:

- Báo cáo tài chính chi tiết đã kiểm toán được công bố thông tin trên web: <https://www.baominh.com.vn/co-dong>.
- Số liệu Bảng cân đối kế toán 31/12/2019 và KQKD năm 2019 đã được điều chỉnh hồi tố theo kết quả kiểm toán của Kiểm toán Nhà Nước tại Báo cáo kiểm toán số 409/KTNN-TH ngày 10/12/2020).

Nhìn chung, các chỉ tiêu tài chính của Bảo Minh năm 2020 đều tăng trưởng so với năm 2019: Tổng tài sản tăng 812 tỷ (tăng 12,6%); Quỹ dự phòng nghiệp vụ tăng 689,4 tỷ; doanh thu tăng 433 tỷ (tăng 9%) và lợi nhuận trước thuế đạt 233 tỷ.

Năm 2020 tỷ lệ biên khả năng thanh toán của Bảo Minh đạt 155% tăng so với năm trước 2%. Bảo Minh đã tuân thủ quy định về các giới hạn an toàn trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ theo quy định tại thông tư 50 của Bộ tài chính. Biên khả năng thanh toán luôn được duy trì cao hơn biên khả năng thanh toán tối thiểu. Năm 2020 Bảo Minh tiếp tục được Tổ chức xếp hạng quốc tế AM.BEST tái xếp hạng năng lực tài chính ở mức B++ (Tốt).



## **2. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020:**

- **Việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020:** Ngay từ đầu năm đã được Ban điều hành (BDH) triển khai quyết liệt và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 ĐHĐCĐ giao:

*Đơn vị: tỷ đồng*

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2020	Thực hiện năm 2020	% Kế hoạch
I	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>4.592</b>	<b>5.025</b>	<b>109,43%</b>
1	- Doanh thu bảo hiểm gốc	3.874	4.295	110,87%
2	- Doanh thu nhận tái	501	470	93,81%
3	- DT tài chính	217	260	119,82%
II	<b>Lợi nhuận</b>			
1	- Lợi nhuận KDBH	85	33	38,82%
2	- Lợi nhuận HĐTC	132	198	150,00%
3	- Lợi nhuận trước thuế	220	233	105,91%
4	- Lợi nhuận sau thuế	181	195	107,73%
III	<b>ROE</b>	<b>8,00%</b>	<b>8,48%</b>	<b>105,98%</b>

Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh, Bảo Minh đã đạt được:

- Doanh thu bảo hiểm gốc đạt 110,87% so với kế hoạch
  - Doanh thu nhận tái BH đạt 93,81% so với kế hoạch
  - Doanh thu hoạt động tài chính đạt 119,82% so với kế hoạch
  - Lợi nhuận trước thuế đạt 105,91% so với kế hoạch
  - Lợi nhuận sau thuế đạt 107,73% so với kế hoạch
  - ROE ở mức 8,48%, đạt 105,98% so với kế hoạch
- **Về chi trả cổ tức năm 2019:** Thực hiện chi trả theo đúng Nghị quyết đại hội cổ đông 15%/vốn điều lệ đã góp. Số tiền đã chi **137,031 tỷ đồng**.
  - **Thù lao HĐQT và BKS** (Không bao gồm tiền lương của thành viên HĐQT chuyên trách và Trưởng ban BKS): Được chi trả theo chế độ và phê duyệt của ĐHĐCĐ. Các thành viên HĐQT, BKS được hưởng thù lao, tổng thù lao nằm trong hạn mức đã được phê duyệt (0,55%/Lợi nhuận sau thuế).

## **3. Kết quả giám sát công tác Quản trị điều hành:**

BKS đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành (BDH) theo các quy chế quy định của Bảo Minh.

### **3.1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:**



- Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất. Các cuộc họp đều do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp đầy đủ và có tinh thần trách nhiệm cao đối với việc tham gia ý kiến về các nội dung họp. Các cuộc họp đều được ghi nhận vào Biên bản và ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện; Hội đồng quản trị ban hành 19 Nghị quyết và Quyết định để chỉ đạo các nội dung thuộc chức trách và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị để triển khai thực hiện chiến lược kinh doanh của Bảo Minh, đồng thời đánh giá, giám sát hoạt động của Ban điều hành .
- Công tác quản trị điều hành của Hội đồng quản trị luôn đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Bảo Minh và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động điều hành của Bảo Minh luôn đảm bảo tính công khai và minh bạch, tập trung vào nhiệm vụ kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và hướng đến mục tiêu hiệu quả hoạt động.

### **3.2. Giám sát hoạt động của Ban điều hành:**

Trong năm 2020, Ban điều hành đã bám sát các mục tiêu, định hướng và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao, cụ thể:

- Đã cụ thể hóa mục tiêu và có các biện pháp triển khai kế hoạch kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính, công tác bồi thường ... hướng đến mục tiêu tiếp tục tăng trưởng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.
- Xây dựng và triển khai nhiệm vụ kinh doanh đến các đơn vị thành viên, định hướng các giải pháp đồng bộ để các đơn vị chủ động quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh;
- Trong các cuộc họp giao ban, Tổng giám đốc định kỳ thực hiện việc đánh giá triển khai theo định hướng của HĐQT, đánh giá kết quả hoạt động từng tháng theo các mặt: doanh thu phí bảo hiểm, tỷ lệ bồi thường, tỷ lệ chi phí kết hợp, tỷ lệ nợ phí, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh toàn hệ thống theo nhóm nghiệp vụ và tại từng đơn vị thành viên, xem xét kiến nghị từ các đơn vị thành viên..., từ đó đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo, các nội dung chỉ đạo cụ thể cho các Ban TSC và các đơn vị thành viên;

### **4. Hoạt động giám sát của BKS năm 2020:**

Với vai trò thay mặt Cổ đông giám sát tình hình hoạt động của Bảo Minh, trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức trách, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Tổng công ty được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt . Cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị về tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh, trả cổ tức, lựa chọn kiểm toán độc lập năm 2020 ...;



- Giám sát công tác quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban điều hành đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty;
- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 và báo cáo tài chính bán niên 6 tháng 2020;
- Trình báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát, lựa chọn kiểm toán độc lập tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020.
- Đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý tài chính, đầu tư, điều hành kinh doanh và tổ chức hạch toán kế toán;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Trong năm 2020, BKS đã tổ chức họp định kỳ theo quy định tại Điều lệ Bảo Minh. Ngoài ra, Ban kiểm soát thường xuyên tổ chức trao đổi, đánh giá về các vấn đề liên quan đến việc quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Bảo Minh phục vụ cho mục đích kiểm soát của BKS. Các cuộc họp của BKS đều được lập thành báo cáo và gửi đến các thành viên.
- Chi phí hoạt động của BKS thuộc chi phí quản lý của Bảo Minh và được thực hiện theo quy chế chi tiêu của Bảo Minh. Năm 2020 chi phí thực tế: 231.8 triệu.

**5. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý khác:**

- Phối hợp trong hoạt động với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác thông qua việc tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban tháng và các buổi làm việc trực tiếp giữa Ban Kiểm soát và Ban Điều hành, các Ban tại Trụ sở chính.
- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban điều hành được thực hiện chặt chẽ theo sát nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Ban kiểm soát được cung cấp các văn bản, tài liệu cần thiết trong quá trình giám sát việc chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban điều hành.

**II. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2021:**

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của BKS được quy định tại Điều lệ của Bảo Minh, căn cứ vào tình hình nhân sự và kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Bảo Minh, BKS xác định trọng tâm công tác năm 2021 như sau:

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ trong việc quản trị, điều hành Bảo Minh của .
2. Giám sát hoạt động của HĐQT và BĐH.
3. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021.
4. Triển khai kiểm tra giám sát các Công ty thành viên và Trụ sở Tổng công ty.
5. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 và báo cáo bán niên 2021.
6. Các công việc khác theo yêu cầu của Cổ đông, HĐQT.

### **7. Dự kiến chi phí hoạt động và thù lao BKS:**

- Dự kiến chi phí hoạt động năm 2021: 300 triệu. Thực tế có thể thay đổi tùy thuộc vào chương trình hoạt động của BKS trong năm 2021.
- Thù lao BKS thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021. Mức chi trả cho các thành viên BKS theo Nghị quyết của HĐQT trên cơ sở đề xuất của tiểu ban Tiền lương.

### **III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:**

Qua báo cáo năm 2020 đã trình bày trên, Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động kinh doanh của Bảo Minh đã đảm bảo an toàn, tuân thủ pháp luật, đúng định hướng nghị quyết của ĐHĐCĐ, đạt hiệu quả kinh doanh. HĐQT, Ban điều hành đã lãnh đạo toàn thể Người lao động trong Công ty nỗ lực không ngừng, mang lại giá trị gia tăng cho Bảo Minh.

#### **Kiến nghị:**

1. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định nội bộ đảm bảo phù hợp với pháp luật hiện hành và những thay đổi trong mục tiêu kinh doanh của Bảo Minh.
2. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để đảm bảo hoạt động kiểm soát rủi ro được thực hiện tốt trong toàn hệ thống Bảo Minh.

Từ những nội dung trình bày trên, Ban kiểm soát báo cáo và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 xem xét, thông qua các nội dung báo cáo của Ban kiểm soát đã nêu trên.

Kính chúc sức khỏe quý vị đại biểu, các cổ đông.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp./.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**  
**Phụ trách Ban Kiểm soát**



**Lê Minh Tuyết**